

Bản án số: 281/2020/HSST

Ngày: 30/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Thẩm phán: Bà Nguyễn Hoàng Anh

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Ngọc Hương

2/ Ông Thái Bình Nghĩa

3/ Ông Nguyễn Đình Cương

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thăng - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trí Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 352/2020/HSST, ngày 23/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 3460/2020/QĐXXST-HS, ngày 08/7/2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng X; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1954 tại tỉnh Cà Mau; Thường trú: Khóm 8, Phường A, thành phố B, tỉnh Cà Mau;住所: 318/14A Lưu Hữu Phước, Phường C, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Lưu Thị T (chết); Hoàn cảnh gia đình: Có vợ là bà Trần Thị H và 05 con (con lớn nhất sinh năm 1980, con nhỏ nhất sinh năm 2002); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam ngày: 09/02/2020 - Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa:

Bà Nguyễn Ngọc T là luật sư của Văn phòng luật sư Hồ Trung Hiếu thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Hồng X - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 09/02/2020, tại trước số 415 Bình Đông, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận F phát hiện Nguyễn Hồng Xuân có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành mời về trụ sở Công an Phường E, Quận F làm việc. Qua kiểm tra phát hiện trong cốp xe gắn máy biển số 59V1-568.02 do Nguyễn Hồng X điều khiển có 01 túi giấy màu nâu bên trong có 01 túi nylon màu đen đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 998,68 gam loại Methamphetamine nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với X.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Xuân tại địa chỉ ấp Kim Điền, xã M, huyện N, tỉnh Long An. Thu giữ gồm:

- Thu trên kệ tivi tại phòng khách tầng trệt 01 cân điện tử.
- Thu trong kệ bếp tại tầng trệt 01 bìch nylon màu đỏ đựng 05 gói nylon rỗng và 01 hộp nhựa màu đỏ có ghi chữ “SEIKO” bên trong gồm có: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 2,5033 gam loại Methamphetamine và 01 cân tiểu ly.
- Thu trên đầu tủ tại phòng ngủ của X ở lầu 1 có 01 máy ép bìch nylon.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của X tại địa chỉ 318/14A Lư Hữu Phước, Phường E, Quận F, không thu giữ gì liên quan đến ma túy.

Toàn bộ số ma túy thu giữ của X đã được giám định, kết quả thể hiện tại bản Kết luận giám định số: 289/KLGD-H ngày 18/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Quá trình điều tra Nguyễn Hồng X khai nhận: Vào khoảng tháng 6/2019 khi X vào làm bảo vệ tại một tiệm bán cá ở khu vực Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, X có quen biết với một người tên Tuấn (không rõ lai lịch). Sau đó, do X muốn mua ma túy để bán nên hỏi Tuấn nguồn cung cấp ma túy và được Tuấn giới thiệu cho một người phụ nữ tên “Cún” (không rõ lai lịch) nên X đã liên lạc mua ma túy của “Cún” được khoảng 6 đến 7 lần, mỗi lần X mua 01 kg ma túy đá với giá 287.000.000 đồng, địa điểm giao dịch tại chân cầu Nguyễn Tri Phương, Quận F. Sau khi mua được ma túy, X đem về chỗ ở tại số 318/14A Lư Hữu Phước, Phường E, Quận F để cất giấu và chia nhỏ thành 02 loại gồm: loại gói 50 gam, bán với giá 16.000.000đ/01 gói và loại gói 100 gam, bán với giá 32.000.000 đồng/01 gói cho người nghiện tại khu vực Quận F. Lần cuối, ngày 9/2/2020, X liên lạc mua của “Cún” 01 kg ma túy đá với giá 287.000.000 đồng, “Cún” đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực chân cầu Nguyễn Tri Phương, Quận F. Khoảng 13 giờ cùng ngày, X điều khiển xe gắn máy biển số 59V1-568-02 từ ấp Kim Điền, xã M, huyện N, tỉnh Long An đến điểm hẹn, khi đến nơi X nhận 01 kg ma túy đá của “Cún”, và trả cho “Cún” 287.000.000 đồng. Sau đó X bỏ gói ma túy vào cốp xe rồi điều

khiến xe gần máy chạy về chỗ ở, trên đường đi về đến trước số 415 Bình Đông, Phường E, Quận F, thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang. Đối với số ma túy bị thu giữ khi khám xét chỗ ở của X, X khai vào khoảng tháng 01/2020 X mua của Cún 01 kg ma túy đã với giá 287.000.000 đồng. Sau đó X đã bán gần hết số ma túy này cho người nghiện (không rõ lai lịch), còn lại một gói ma túy đã với giá 2.000.000 đồng, X chưa kịp bán thì bị bắt, khám xét thu giữ như đã nêu trên.

Lúc đầu X khai nhận hành vi phạm tội như trên nhưng sau đó thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, mà khai chỉ nhận 01 kg ma túy đã từ “Cún” đem về phân chia thành 02 loại gói 50 gam và loại gói 100 gam theo yêu cầu của “Cún”, khi “Cún” cần sẽ đến lấy, “Cún” hứa sẽ trả công cho X khoảng từ 3.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai ban đầu của X, vật chứng là ma túy bị thu giữ và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có đủ căn cứ để xác định X phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” đối với khối lượng ma túy bị phát hiện thu giữ như trên. Đối với các lần mua ma túy trước đó, do chỉ có lời khai của X, không có chứng cứ nào khác để chứng minh nên không có cơ sở để buộc X phải chịu trách nhiệm hình sự đối với những lần đã mua ma túy này.

Bản cáo trạng số: 262/CTr-VKS-P1, ngày 16/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Hồng X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo Nguyễn Hồng X có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tuổi bị cáo đã cao, sức khỏe yếu, có nhiều bệnh tật, ma túy chưa phát tán ra ngoài xã hội nên tác hại được hạn chế. Tuy nhiên, trọng lượng ma túy thu giữ của bị cáo rất lớn nên đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng X: Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bị cáo Nguyễn Hồng X số tiền 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

Về xử lý tang vật:

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hồng X không tranh luận về phần tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, mức án Tử hình mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị để xử phạt bị cáo là quá nặng. Trong vụ án này, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, ma túy đã được thu hồi, chưa phát tán ra ngoài xã hội nên tác hại đã được hạn chế, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, có con gái Nguyễn Thị Bích T bị bệnh tâm thần từ nhỏ, có vợ bị bệnh nhũn não, con trai Nguyễn Minh T vừa hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bản thân bị cáo tuổi đã cao (66 tuổi). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo một cơ hội được sống để còn được gặp lại con cháu lúc cuối đời. Do hoàn cảnh gia đình bị cáo quá khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Do luật sư thống nhất về phần tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đại diện Viện kiểm sát không tranh luận. Còn về phần hình phạt thì do Hội đồng xét xử quyết định.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình và đồng ý với lời bào chữa của luật sư.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, luật sư, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hồng X khai nhận về hành vi phạm tội do bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, vật chứng thu giữ và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, ... Hội đồng xét xử có đủ cơ

sở để kết luận:

Vào lúc 14 giờ 55 phút, ngày 09/2/2020 tại trước số 415 Bình Đông, Phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. Lực lượng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận F phát hiện Nguyễn Hồng X đang trên đường đi mua ma túy về thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo X đã phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Số ma túy bị thu giữ tại thời điểm bắt quả tang là ma túy ở thể rắn có khối lượng 998,68 gam loại Methamphetamine. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Hồng X tại địa chỉ ấp Kim Điền, xã M, huyện N, tỉnh Long An thu giữ thêm 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 2,5033 gam loại Methamphetamine (Theo Kết luận giám định số: 289/KLGD-H ngày 18/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh). Do đó, bị cáo X phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số ma túy có khối lượng **1.001,1833 gam Methamphetamine**. Số ma túy này bị cáo X mua của một đối tượng tên “Cún” (không rõ lai lịch) rồi mang về phân chia thành những gói nhỏ bán lại cho những người nghiện để kiếm lời.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Hồng X là mua bán “*Methamphetamine có khối lượng từ 100 gam trở lên*” nên cần phải áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo.

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, đã xâm phạm đến trật tự, trị an và an ninh xã hội, xâm phạm đến chính sách của nhà nước Việt Nam về đấu tranh phòng ngừa và loại bỏ ma túy ra khỏi cuộc sống xã hội. Bị cáo biết rõ nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy và quy định trừng phạt nghiêm khắc với những ai cố tình vi phạm nhưng vì muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo đã bất chấp vi phạm pháp luật. Do đó, cần có một mức án tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo mới đạt được mục đích giáo dục và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, ma túy đã được thu hồi, chưa phát tán ra ngoài xã hội nên tác hại đã được hạn chế, hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, bị cáo có con gái Nguyễn Thị Bích T bị bệnh tâm thần từ nhỏ, có vợ bị bệnh nhũn não, có con trai Nguyễn Minh T vừa hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Ngoài ra, bản thân bị cáo tuổi đã cao (66 tuổi) và có nhiều bệnh tật, điều này cũng được thể hiện rõ khi tại phiên tòa hôm nay bác sĩ của trại tạm giam đi kèm để theo dõi sức khỏe cho bị cáo để từ đó áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng X mức án tử hình. Tuy nhiên, bên cạnh đó đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo X vì có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, bị cáo có con bị bệnh tâm thần, năm nay bị cáo đã 66 tuổi, ma túy đã được phát hiện và thu giữ kịp thời nên tác hại cho xã hội đã được ngăn chặn. Hội đồng xét xử xét thấy trọng lượng ma túy mà bị cáo X mua bán là 1.001,1833 gam Methamphetamine. Theo quy định tại điểm b, mục 3.1 của Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP, ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì *“Xử phạt chung thân nếu: Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ chín trăm gam đến dưới hai nghìn năm trăm gam”*. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, như: Khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Theo mục 3.3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP, ngày 15/3/2001 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì *“Trong trường hợp có nhiều tình tiết giảm nhẹ mà không có tình tiết tăng nặng hoặc có ít tình tiết tăng nặng hơn, đồng thời đánh giá tính chất giảm nhẹ và tính chất tăng nặng xét thấy có thể giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho người phạm tội, thì có thể xử phạt người phạm tội mức án nhẹ hơn mức án được hướng dẫn tại tiểu mục 3.1 Mục 3 này như sau: a. Xử phạt tù từ mười lăm năm đến dưới hai mươi năm nếu trọng lượng chất ma túy thuộc điểm a tiểu mục 3.1 Mục 3 này (trường hợp này phải có ít nhất hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 BLHS); b. Xử phạt hai mươi năm tù nếu trọng lượng chất ma túy thuộc điểm b tiểu mục 3.1 Mục 3 này”*. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần loại bỏ bị cáo khỏi cuộc sống xã hội mà xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng X mức án tù chung thân, cách ly bị cáo vĩnh viễn khỏi xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Do bị cáo tuổi đã cao, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có thu nhập ổn định nên bị cáo Nguyễn Hồng X không phải nộp phạt theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đối với Tuấn là người mua ma túy của X và “Cún” là người bán ma túy cho X, do X khai không rõ nhân thân lai lịch, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án:

- Đối với toàn bộ ma túy thu giữ của bị cáo; 05 gói ny lon rỗng; 01 túi giấy màu nâu và 01 hộp nhựa màu đỏ ghi chữ “SEKO” là tang vật của vụ án và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI; 02 (hai) cân tiểu ly; 01 (một) máy ép bịch nylon màu đỏ bị cáo X dùng để sử dụng trong việc thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe gắn máy biển số 59V1.56802; số máy: JF 33E-0168295; số khung: RLHJF3307CY168322. Kết quả xác minh chủ sở hữu xe là bà Dương Thị Huyền N đứng tên và bà N đã ủy quyền lại cho anh Phạm Văn Q sử dụng (có làm hợp đồng ủy quyền), anh Phạm Văn Q làm hợp đồng ủy quyền lại cho anh Nguyễn Mạnh H và anh H đã bán lại chiếc xe trên cho bị cáo Nguyễn Hồng X (có làm hợp đồng mua bán), ngày 9/02/2020. Bị cáo X sử dụng xe này vào việc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng X tù Chung thân về tội **“Mua bán trái phép chất ma túy”**. Thời hạn tù tính từ ngày: 09/02/2020.

- Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu HUAWEI (không kiểm tra được imei do không có nguồn điện).

+ 02 (hai) cân tiểu ly.

+ 01 (một) máy ép bịch nylon.

+ 01 (một) xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu: Honda; số loại: Vision; biển số: 59V1-568.02, số khung: RLHJF3307CY168322, số máy: JF33E-0168295 (không gương, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra).

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi số 289/20 (Gói 1, 2) có chữ ký ghi tên Giám định viên Nguyễn Mạnh Cường và Cán bộ điều tra Trần Bảo Quang, bên trong là ma túy còn lại sau giám định.

+ 01 (một) túi giấy màu nâu.

+ 01 (một) bịch nylon màu đỏ.

+ 05 (năm) gói nylon rỗng.

+ 01 (một) hộp nhựa màu đỏ ghi chữ “SEIKO”.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số: NK2020/343, ngày 07 tháng 7 năm 2020 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình